TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày: 23/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Quế.

Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Toán Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23/01/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2017/HSST ngày 17/12/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2017/QĐXX-HSST ngày 15/12/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2017/QĐHPT-HSST ngày 29/12/2017, đối với các bị cáo:

1. ĐỖ KIM H, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn H - xã G - huyện G - tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Kim P, sinh năm 1965 và bà Trịnh Thị L, sinh năm 1965; Vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Tại bản án số: 74/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình - tỉnh Bắc Ninh bị kết án về tội *"Trộm cắp tài sản"* và xử phạt 42 tháng tù. Tại bản án số: 69/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh bị kết án về tội *"Trộm cắp tài sản"* và xử phạt 27 tháng tù; Tiền án: Có 02 tiền án: Tại bản án số: 218/2010/HSST ngày 07/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh - thành phố Hồ Chí Minh bị kết án về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* và xử phạt 12 tháng tù, chưa được xóa án tích. Tại bản án số: 60/2014/HSST ngày 25/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ - tỉnh Bắc Ninh bị kết án về tội *"Trộm cắp tài sản"* và xử phạt 42 tháng tù, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong một vụ án khác từ ngày 25/6/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

2. NGUYỄN ĐẮC B, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn Hữu Ái - xã Giang Sơn - huyện Gia Bình - tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đắc Vinh, sinh năm 1939 và bà Trần Thị An, sinh năm 1943; Có vợ là Nguyễn Thị Nụ, sinh năm 1983 và 03 con: Con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2012; Nhân thân: Tại bản án số: 74/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình - tỉnh Bắc Ninh bị kết án về tội *"Trộm cắp tài sản"* và xử phạt 18 tháng tù. Tại bản án số: 69/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh bị kết án về tội *"Trộm cắp tài sản"* và xử phạt 15 tháng tù; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam trong một vụ án khác từ ngày 25/6/2017 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:*

1. Anh **Nguyễn Duy T**, sinh năm 1964.

Trú tại: Ấp Đ - thị trấn H - huyện T - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị **Dương Thị N**, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn Đ - xã Đ - huyện T - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh **Đào Đăng T1**, sinh năm 1976.

Trú tại: Thôn Chị Nhị - xã Song Giang - huyện Gia Bình - tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 15/6/2017 đến ngày 17/6/2017, Đỗ Kim H và Nguyễn Đắc B đã hai lần cùng nhau thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô của người dân trên địa bàn huyện Thuận Thành. Cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/6/2017, Đỗ Kim H và Nguyễn Đắc B gặp nhau ở thôn Hữu Ái - xã Giang Sơn - huyện Gia Bình rồi cùng rủ nhau đi ra huyện Thuận Thành để trộm cắp tài sản. B điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 99H1-222.51 chở H ngồi sau đem theo một bộ vam phá khóa hình chữ *"L"*. Khi đi đến địa phận huyện Thuận Thành dọc theo Quốc lộ 38 hướng từ cầu Hồ đi huyện Cẩm Giàng tại cánh đồng ở ấp Đông Côi - thị trấn Hồ thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 99T1-1015 dựng ở lề đường bên tay trái không có người trông coi. H bảo B dừng xe đứng cảnh giới, còn Hậu đi đến vị trí chiếc xe dùng vam phá khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe đi về khu cánh đồng xã Song Giang - huyện Gia Bình. Bình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 99H1-222.51 đi theo sau. Khi về đến nơi, Hậu kiểm tra xe thấy có 01 chiếc áo mưa, 01 chìa khóa xe và 01 chiếc quần dài bên

trong túi quần có 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 cùng 400.000 đồng. Tiếp đó, H dùng vam phá khóa cốp của chiếc xe thấy bên trong có 01 ví da đựng đăng ký xe, giấy phép lái xe và một số giấy tờ khác mang tên Nguyễn Duy T. Hậu đưa giấy tờ xe và giao chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được cho B để B đi bán cho anh Đào Đăng T1 vào buổi sáng ngày 16/6/2017. Do thấy chiếc xe có đầy đủ giấy tờ và không biết là xe do H và B trộm cắp được nên anh T1 đồng ý mua lại với giá 8.000.000 đồng. Tại kết luận định giá tài sản số: 19 và 20/KLĐG-HĐĐG cùng ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 99T1-1015 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 8.500.000 đồng, chiếc điện thoại Nokia 1280 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 160.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17/6/2017, H và B tiếp tục cùng nhau đi xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 99H1-222.51 sang huyện Thuận Thành để trộm cắp tài sản. Khi đi đến gần cầu Trầm thuộc khu cánh đồng thôn Đại Trạch - xã Đình Tổ thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 29V1-3079 dựng ở lề đường không có người trông coi. H đi xuống dùng vam phá khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe đi về khu cánh đồng xã Song Giang - huyện Gia Bình, còn B điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 99H1-222.51 đi theo sau. Khi về đến nơi, H tháo biển số xe vứt đi rồi gọi điện thoại cho Đào Công T2 hỏi Thắng có mua xe trộm cắp không và hẹn gặp nhau để xem xe. Thắng đồng ý gặp và thỏa thuận mua chiếc xe nêu trên với giá 3.000.000 đồng, nhưng khi trả tiền cho Hậu thì Thắng chỉ trả cho Hậu 2.900.000 đồng. Tại kết luận định giá tài sản số: 25/KLĐG-HĐĐG ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 29V1-3079 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 13.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 83/CTr-VKS ngày 17/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo Đỗ Kim H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Đắc B về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo: Đỗ Kim H và Nguyễn Đắc B cùng khai nhận Trong khoảng thời gian từ ngày 15 đến ngày 17/6/2017, các bị cáo cùng nhau đi ra huyện Thuận Thành để trộm cắp tài sản. Khi đi, bị cáo Bình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 99H1-222.51 của bị cáo Hậu chở bị cáo Hậu ngồi sau đem theo một bộ vam phá khóa hình chữ *"L"* mà bị cáo Hậu chuẩn bị từ trước đó.

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 15/6/2017, các bị cáo dùng vam phá khóa mở khóa rồi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 99T1-1015 của anh Nguyễn Duy T để tại cánh đồng ở ấp Đông Côi - thị trấn Hồ trên đoạn đường Quốc lộ 38 hướng từ cầu Hồ đi huyện Cẩm Giàng. Sau khi trộm cắp được xe mô tô, bị cáo Hậu điều khiển đi về khu vực cánh đồng xã Song Giang - huyện Gia Bình kiểm tra thấy có 01 chiếc áo mưa, 01 chìa khóa xe và 01 chiếc quần dài bên trong túi quần có 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 cùng 400.000 đồng, mở cốp xe

mô tô thấy có 01 ví da đựng đăng ký xe, giấy phép lái xe và một số giấy tờ khác của anh Nguyễn Duy T. Bị cáo Hậu đưa giấy tờ xe và giao chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được cho bị cáo Bình đem đi bán cho anh Đào Đăng T1 vào buổi sáng ngày 16/6/2017 được 8.000.000 đồng. Số tiền thu được bị cáo Bình chia cho bị cáo Hậu 3.000.000 đồng, còn 5.000.000 đồng bị cáo Bình dùng tiêu sài cá nhân hết.

Tiếp đó, khoảng 08 giờ 00 phút ngày 17/6/2017, các bị cáo dùng vam phá khóa mở khóa rồi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 29V1-3079 của chị Dương Thị N để ở gần cầu Trầm thuộc cánh đồng thôn Đại Trạch - xã Đình Tổ. Sau khi trộm cắp được xe mô tô, bị cáo Hậu điều khiển đi về khu vực cánh đồng xã Song Giang - huyện Gia Bình tháo biển số xe vứt đi rồi gọi điện thoại cho Đào Công T2 bàn bạc việc mua bán. Khi gặp nhau, mặc dù biết rõ chiếc xe mô tô trên là tài sản trộm cắp được mà có nhưng T2 vẫn đồng ý mua và trả cho các bị cáo 2.900.000 đồng. Số tiền thu được bị cáo Hậu chia cho bị cáo Bình 1.400.000 đồng, còn 1.500.000 đồng bị cáo H dùng tiêu sài cá nhân hết.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 và Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đỗ Kim H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 42 tháng tù tại bản án số: 74/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình và hình phạt 27 tháng tù tại bản án số: 69/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án là từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 09 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 và Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc B từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù tại bản án số: 74/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình và hình phạt 15 tháng tù tại bản án số: 69/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án là từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 41; Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999. Buộc các bị cáo: Đỗ Kim H và Nguyễn Đắc B phải liên đới trả lại cho anh Đào Đăng T1 số tiền 8.000.000 đồng. Truy thu số tiền 2.900.000 mà các bị cáo: Đỗ Kim H và Nguyễn Đắc B thu lời bất chính.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, các bị cáo không có tranh luận gì đối với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa. Thể hiện: Trong thời gian từ ngày 15 đến ngày 17/6/2017 bị cáo Đỗ Kim H cùng với bị cáo Nguyễn Đắc B đã chuẩn bị công cụ, phương tiện và rủ nhau đi ra huyện Thuận Thành lén lút hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Lần thứ nhất, các bị cáo chiếm đoạt của anh Nguyễn Duy T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 99T1-1015, 01 chiếc điện thoại Nokia 1280 và số tiền 400.000 đồng. Tại kết luận định giá tài sản số: 19 và 20/KLĐG-HĐĐG cùng ngày 06/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 8.500.000 đồng, chiếc điện thoại tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 160.000 đồng.

Lần thứ hai, các bị cáo chiếm đoạt của chị Dương Thị N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 29V1-3079. Tại kết luận định giá tài sản số: 25/KLĐG-HĐĐG ngày 28/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Uỷ ban nhân dân huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe mô tô tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 13.000.000 đồng.

Đối với bị cáo Đỗ Kim H có hai tiền án nhưng chưa được xóa án tích, tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị 22.600.000 đồng nên bị cáo H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* thuộc trường hợp *"Tái phạm nguy hiểm"* quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, còn bị cáo Nguyễn Đắc B phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Như vậy, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố đối với các bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng theo quy định của pháp luật.

Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Xong tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở để lén lút, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Thuận Thành. Do đó, cần phải xử mức án tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Đỗ Kim H giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo là người trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, trong đó một lần bị cáo trực tiếp giao dịch bán tài sản trộm cắp được cho đối tượng Đào Công T2. Bản thân bị cáo có 02 tiền án: Tại bản án số: 218/2010/HSST ngày

07/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh - thành phố Hồ Chí Minh bị kết án về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* và xử phạt 12 tháng tù, tại bản án số: 60/2014/HSST ngày 25/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ - tỉnh Bắc Ninh bị kết án về tội *"Trộm cắp tài sản"* và xử phạt 42 tháng tù. Không những vậy, trước khi bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành đưa ra xét xử bị cáo còn bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình và huyện Lương Tài kết án cùng về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Còn bị cáo Nguyễn Đắc B giữ vai trò là đồng phạm giúp sức khi cảnh giới cho bị cáo Hậu hai lần thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô, trong đó có một lần bị cáo trực tiếp đem xe mô tô trộm cắp được bán cho anh Đào Đăng T1. Trước khi bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành đưa ra xét xử bị cáo cũng đã bị Tòa án nhân dân huyện Gia Bình và huyện Lương Tài kết án cùng về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Do các bị cáo đều hai lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài tải của người khác nên các bị cáo đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"Phạm tội nhiều lần"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Chính vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét, tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Hơn nữa, quá trình điều tra tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Bình các bị cáo đã tự nguyện khai ra các hành vi phạm tội của mình trên địa bàn huyện Thuận Thành - Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử, xem xét áp dụng khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được lượng khoan hồng của pháp luật.

Đối với hai bản án của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình và Tòa án nhân dân huyện Lương Tài đã xét xử các bị cáo cùng về tội *"Trộm cắp tài sản"* đến nay đã có hiệu lực pháp luật nên cần phải tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999. Buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án theo quy định của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, tại khoản 5 Điều 138 còn quy định hình phạt bổ sung bằng tiền đối với người phạm tội. Xong do các bị cáo đều không có công ăn việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có anh Đào Đăng T1 và đối tượng Đào Công T2 đã mua xe mô tô do các bị cáo trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định anh T1 không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý đối với anh T1 là phù hợp; Còn đối tượng Thắng biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có nhưng do ham rẻ nên đã bất chấp các quy định của pháp luật mà thực hiện hành vi *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"*. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố đối với hành vi phạm tội của Thắng, nhưng do Thắng bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách hành vi của Thắng để điều tra làm rõ nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi được tài sản trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Duy T và chị Dương Thị N. Tại phiên tòa hôm nay, anh T và chị N đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đều xác nhận đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là xe mô tô nên không có yêu cầu gì về vấn đề bồi thường. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Riêng đối với chiếc điện thoại, số tiền 400.000 đồng, chiếc quần và các giấy tờ bị mất. Quá trình điều tra, anh T yêu cầu các bị cáo phải trả lại, nhưng trong đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh Tám không yêu cầu các bị cáo phải trả lại cho mình. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với số tiền 8.000.000 đồng anh Đào Đăng T1 đã bỏ ra mua xe, nhưng đã xác định anh T1 không biết đó là xe do phạm tội mà có. Tại phiên tòa hôm nay anh T1 có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền nêu trên cho mình. Xét thấy, đây là yêu cầu hợp pháp và chính đáng nên Hội đồng xét xử chấp nhận buộc các bị cáo phải liên đới chịu trách nhiệm trả lại cho anh T1. Cụ thể: Bị cáo Hậu phải trả lại cho anh T1 3.000.000 đồng, còn bị cáo Bình phải trả lại cho anh T1 5.000.000 đồng.

Đối với số tiền 2.900.000 đồng mà các bị cáo hưởng lợi từ việc bán chiếc xe mô tô trộm cắp được của chị Dương Thị N cho đối tượng Đào Công T2. Đây là số tiền do các bị cáo thu lời bất chính nên cần truy thu để sung quỹ Nhà nước. Cụ thể: Đối với bị cáo Hậu là 1.500.000 đồng, bị cáo Bình là 1.400.000 đồng

Về vật chứng của vụ án: Đối với hai chiếc xe mô tô đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với bộ vam phá khóa và chiếc xe mà các bị cáo dùng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội đã được xử lý trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử cũng không đề cập xem xét.

Về án phí: Cần buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo: Đỗ Kim H và Nguyễn Đắc B phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 và Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Đỗ Kim H 30 *(Ba mươi)* tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án. Tổng hợp với hình phạt 42 *(Bốn mươi hai)* tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/6/2017 tại bản án số: 74/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình - tỉnh Bắc

Ninh và hình phạt 27 *(Hai mươi bảy)* tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án tại bản án số: 69/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án là 08 *(Tám)* năm 03 *(Ba)* tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/6/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 và Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc B 15 *(Mười lăm)* tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt thi hành án. Tổng hợp với hình phạt 18 *(Mười tám)* tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/6/2017 tại bản án số: 74/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Bình - tỉnh Bắc Ninh và hình phạt 15 *(Mười lăm)* tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án tại bản án số: 69/2017/HSST ngày 31/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lương Tài - tỉnh Bắc Ninh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả ba bản án là 04 *(Bốn)* năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/6/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 41 và Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999.

Buộc các bị cáo Đỗ Kim H và Nguyễn Đắc B phải trả lại cho anh Đào Đăng T1 số tiền 8.000.000 *(Tám triệu)* đồng. Cụ thể: Bị cáo Hậu phải trả 3.000.000 *(Ba triệu)* đồng, bị cáo Bình phải trả 5.000.000 *(Năm triệu)* đồng.

Kể từ ngày bản án phát sinh hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành án thì hàng tháng phải chịu một khoản lãi của số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Truy thu của bị cáo Hậu 1.500.000 *(Một triệu năm trăm nghìn)* đồng và của bị cáo Bình là 1.400.000 *(Một triệu bốn trăm nghìn)* đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo: Đỗ Kim H và Nguyễn Đắc B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

ĐÃ KÝ

Nguyễn Huy Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;

Nguyễn Huy Tuấn

- Lưu hồ sơ.